

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GIỒNG TRÔM  
TỈNH BẾN TRE**  
Số: 87/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Giồng Trôm, ngày 18 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE**

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 98/2020/TLST-VDS ngày 19 tháng 8 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con” gồm những người tham gia tố tụng:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh **Nguyễn Quốc T**, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Ấp 4, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- Chị **Lâm Thị Cẩm H**, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Ấp 4, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quốc T và chị Lâm Thị Cẩm H chung sống có đăng ký kết hôn vào năm 2002 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre. Quan hệ hôn nhân giữa anh T và chị H là hợp pháp. Quá trình chung sống, do bất đồng về quan điểm, anh, chị đã sống ly thân và bỏ mặc nhau, không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Cả hai xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ và có yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, hai bên thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Quốc T và chị Lâm Thị Cẩm H có hai con chung là Nguyễn Quốc Huy, sinh ngày 25/10/2002 và Nguyễn Lâm Bảo Ngọc,

sinh ngày 10/6/2009, đều đang sống chung với anh T. Quá trình nuôi dưỡng, anh T vẫn đảm bảo tốt lợi ích về mọi mặt và có đủ điều kiện để tiếp tục nuôi dưỡng cả hai con chung. Anh T và chị H thỏa thuận, sau khi ly hôn, anh T sẽ tiếp tục nuôi cả hai con chung, sự thỏa thuận này phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình “Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con...”. Vì vậy, Tòa án công nhận giao Nguyễn Quốc Huy và Nguyễn Lâm Bảo Ngọc cho anh T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Theo quy định tại khoản 2 Điều 82 và khoản 1 Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình “Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con”, người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Tòa án có giải thích việc cấp dưỡng cho con là quyền và lợi ích của con. Tuy nhiên, anh T không yêu cầu chị H cấp dưỡng cho con, đây là sự tự nguyện của anh T. Do đó, Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận này.

[4] Về quyền thăm nom con: Theo quy định tại khoản 3 Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình “Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở”. Do đó, chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[5] Về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn: Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Quốc T và chị Lâm Thị Cẩm H trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7] Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Quốc T và chị Lâm Thị Cẩm H phải chịu 300.000 đồng lệ phí Tòa án. Do anh, chị thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng nên Tòa án ghi nhận và trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà anh, chị đã nộp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quốc T và chị Lâm Thị Cẩm H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Quốc T tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là Nguyễn Quốc Huy, sinh ngày 25/10/2002 và Nguyễn Lâm Bảo Ngọc, sinh ngày 10/6/2009 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ghi nhận anh T không yêu cầu chị H cấp dưỡng cho con.

Chị Lâm Thị Cẩm H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Quốc T và chị Lâm Thị Cẩm H trình bày không có.

## **2. Về lệ phí Tòa án:**

- Anh Nguyễn Quốc T phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh T đã nộp là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu số 0002436 ngày 19 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Anh T đã nộp đủ lệ phí.

- Chị Lâm Thị Cẩm H phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị H đã nộp là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu số 0002435 ngày 19 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Chị H đã nộp đủ lệ phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### ***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Phạm Thị Thu Trang**